

Bản án số: 14/2021/HS-ST
Ngày: 14-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Xuân Sang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Khắc Tấn

2. Bà Đặng Thị Thỏa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh – Thư ký TAND thị xã Bỉm Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn tham gia phiên tòa:

Bà Đỗ Thị Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Vũ Trung H, sinh ngày: 18 tháng 11 năm 1995; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh T, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không, Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12, con ông: Vũ Bá L, con bà Lưu Thị N (Đều còn sống); Bản thân chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/01/2021 đến ngày 30/01/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

- Người bị hại: Đỗ Văn B, sinh năm 1990

Trú tại: thôn G, xã H, huyện H, tỉnh T. Vắng mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Văn M, sinh năm 1942

Trú tại: thôn G, xã H, huyện H, tỉnh T. Vắng mặt

- Người làm chứng: Vũ Thành T, sinh năm 1995

Trú tại: thôn Y, xã T, huyện T, tỉnh T. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 21/01/2021, Vũ Trung H điều khiển xe ô tô vận tải biển kiểm soát 36C-04456 đến cửa hàng xăng dầu thuộc khu phố 5, phường B, thị xã B gửi xe và lên nằm nghỉ trong ca bin. Đến khoảng 01 giờ ngày 22/01/2021, H xuống xe đi vệ sinh thì thấy một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Super Dream biển kiểm soát 36 K1 - 2623 dựng trong nhà xe của cửa hàng xăng dầu. Quan sát xung quanh không có người, H nảy sinh ý định trộm cắp nên lấy chìa khóa xe ô tô của mình cắm vào ổ khóa xe mô tô thì mở được khóa nên H lên xe nổ máy điều khiển đi về nhà rồi

mang xe máy cất giấu vào trong nhà kho của gia đình. Sau đó H gọi điện cho bạn là Vũ Thành T nhờ chở H quay lại kho xăng dầu. Đến nơi, T quay về còn H tiếp tục lên cabin ô tô nằm nghỉ, sáng hôm sau H đi làm bình thường. Những ngày sau đó H dùng xe mô tô trộm cắp được làm phương tiện đi lại ở khu vực gần nhà. Để tránh bị phát hiện, H đã tháo yếm và biển số xe cất giấu ở trong nhà kho và găm máy giặt của gia đình. Đến ngày 27/01/2021, biết hành vi trộm cắp của mình bị phát hiện, không thể trốn tránh nên H đã đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B đầu thú và khai báo hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tang vật của vụ án là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Super Dream biển kiểm soát 36K1-2623 là xe anh Đỗ Văn B mượn của ông Nguyễn Văn M. Ngày 28/01/2021 Hội đồng định giá tài sản thị xã B định giá chiếc xe mô tô này trị giá 8.500.000 đồng. Ngày 01/02/2021 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B đã trả lại xe mô tô nêu trên cho ông M.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS-BS ngày 23/3/2021 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Vũ Trung H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, tuyên bố Vũ Trung H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, đề nghị xử phạt Vũ Trung H từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại. Người bị hại Đỗ Văn B và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn M không yêu cầu gì thêm. Nên miễn xét.

Về án phí: đề nghị buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa, điều tra viên; VKSND thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vũ Trung H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai và báo cáo của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp lệ, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 01 giờ ngày 22/01/2021 tại khu vực nhà xe của Cửa hàng xăng dầu thuộc khu phố 5, phường B, thị xã B, tỉnh T, Vũ Trung H lợi dụng đêm tối vắng vẻ, lén lút trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Super Dream biển kiểm soát 36K1-2623 trị giá 8.500.000 đồng của anh Đỗ Văn B.

Đối chiếu với quy định của Bộ luật hình sự, hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bm Sơn truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

[3] Xét tính chất vụ án:

Đây là vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, bị cáo H đã thực hiện hành vi một cách táo bạo, lợi dụng đêm tối vắng vẻ, lén lút chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo không những xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Vì vậy, HĐXX cần xử lý nghiêm minh đối với bị cáo Vũ Trung H, như thế mới có thể giáo dục bị cáo thành công dân tốt và có tác dụng phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, khi lượng hình HĐXX áp dụng giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được đường lối chính sách của pháp luật Nhà nước, từ đó cải tạo để trở thành công dân có ích cho xã hội.

Căn cứ vào các quy định của BLHS, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện là phù hợp với quy định tại khoản 1, 2, 5 điều 65 BLHS.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có tài sản riêng nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp với các quy định tại khoản 5 Điều 173 BLHS.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm. Nên miễn xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo được kháng cáo bản án theo điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 173, điểm 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Vũ Trung H** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”

Xử phạt: Bị cáo **Vũ Trung H** 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 14/4/2021.

Giao bị cáo Vũ Trung H cho UBND xã T, huyện T, tỉnh T giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 BLHS.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi người được hưởng án treo đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

Về án phí: áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: áp dụng điều 331, 333, bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/4/2021), người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLVN liên quan;
- VKSND thị xã Bim Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS thị xã Bim Sơn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Xuân Sang